VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 362/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 46/TTr-CP ngày 21/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 228 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Võ Văn Thưởng

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 362/QĐ-CTN ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch nước)

1. **Trần Thị Kim Tho**, sinh ngày 12/10/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Bình, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 115 cấp ngày 12/4/2004
Hiện trú tại: Số 32, ngõ Trúc Râu, khóm 012, thôn Trúc Tư, xã Vĩnh Tịnh, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2535766 cấp ngày 01/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Trung, xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

2. **Lương Thị Thu Trinh**, sinh ngày 17/9/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 838 cấp ngày 10/7/2006
Hiện trú tại: Số 11, ngõ 99, đường Tây Môn, khóm 005, phường Tây Môn, thành phố Nghi Lan, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4410037 cấp ngày 09/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Phước, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

3. **Nguyễn Thị Phụng**, sinh ngày 12/8/1986 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Phong, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 689 cấp năm 2008
Hiện trú tại: Số 692, đường Viên Bản, khóm 004, phường Thụy Nguyên, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089769 cấp ngày 11/6/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Khúc Tréo B, xã Tân Phong, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

4. **Trần Thị Hoài**, sinh ngày 10/3/1995 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 34 cấp ngày 30/3/1995
Hiện trú tại: Số 2-1, ngõ 103, đường Tam Dân, khóm 010, phường Hậu Thổ, thị trấn Nhị Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5959877 cấp ngày 16/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thành, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

5. **Dương Thị Xuân Thanh**, sinh ngày 26/11/1995 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 58 cấp ngày 05/7/1996
Hiện trú tại: Số 21, ngõ 801, đường Hương Thôn, khóm 008, phường Hương Thôn, khu Hương Sơn, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3659568 cấp ngày 12/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

6. **Phan Thị Hồng Gấm**, sinh ngày 02/12/1999 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 453 cấp ngày 07/11/2001
Hiện trú tại: Số 53, Sơn Trư Hồ, khóm 006, thôn Tú Hồ, xã Khung Lâm, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6513434 cấp ngày 22/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Văn Sáu, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

7. **Cam Thị Ngọc Phụng**, sinh ngày 15/02/1982 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Túc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 857 cấp ngày 16/10/1982
Hiện trú tại: Số 88, đường Hoành Xương Lục, khóm 006, phường Trung Bình, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1717369 cấp ngày 20/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thái Hòa 1, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

8. **Lê Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 13/7/1996 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Thạch, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 149 cấp ngày 26/8/1996
Hiện trú tại: Số 89, đường Vi Công, khóm 011, phường Uyển Nam, thị trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9518613 cấp ngày 11/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

9. **Cao Thị Hoài Nhớ**, sinh ngày 12/4/1986 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 149/2018 cấp ngày 22/3/2018
Hiện trú tại: Số 21, ngõ 346, đường Phước Đức, khóm 020, phường Long Đức, thị trấn Tô Áo, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263585 cấp ngày 12/11/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

10. **Tsần Nhộc Cú**, sinh ngày 18/3/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 342 cấp ngày 19/3/1990
Hiện trú tại: Số 5/13, đường Thịnh Xuân, khóm 003, phường Tứ Xuân, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9472479 cấp ngày 22/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 49, phố 6, ấp 5, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

11. **Nguyễn Thị Thùy Loan**, sinh ngày 26/02/1988 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo GKS số 645 cấp ngày 14/10/1996
Hiện trú tại: số 72/3, đường Lực Hành, khóm 012, phường Trường An, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263823 cấp ngày 19/11/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 5/30A, Thới An A, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

12. **Lê Văn Chà Ly**, sinh ngày 07/11/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 566 cấp ngày 25/9/1983
Hiện trú tại: Số 335, phố Vĩnh Cát, khóm 013, phường Thụ Lâm, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: B7536863 cấp ngày 28/12/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

13. **Ngô Thị Trúc Giang**, sinh ngày 30/6/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang theo GKS số 285 cấp ngày 02/7/1996
Hiện trú tại: Số 39, đường Cao Đài, khóm 009, thôn Vĩnh An, xã Lộc Dã, huyện Đài Đông, Đài Loan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0876990 cấp ngày 18/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 259, khóm Tây Huề 2, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

14. **Nguyễn Thị Kim Huê**, sinh ngày 12/01/2000 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thới Long, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 417 cấp ngày 27/8/2008
Hiện trú tại: Số 167-6, Phúc Tinh, khóm 5, thôn Phúc Tinh, làng Công Quán, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5709249 cấp ngày 18/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu Vực Bắc Vàng, phường Thới Long, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

15. **Phùng Thị Thu Huyền**, sinh ngày 06/6/1982 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Minh Côi, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 53 cấp ngày 22/8/2018
Hiện trú tại: số 158/3, đường Dư Phong, khóm 018, phường Dư Nông, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1070935 cấp ngày 12/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 3, xã Đại Phạm, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

16. **Võ Thị Thanh Ba**, sinh ngày 02/10/1989 tại Ninh Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
Hiện trú tại: Số 59, ngõ 421, đoạn Sơn Đỉnh, đường Trung Phong, khóm 013, phường Sơn Phong, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan.

Hộ chiếu số: B9686696 cấp ngày 15/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số nhà 192A, đường Lê Lai, khu phố 4, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

17. **Phan Thị Kim Yến**, sinh ngày 05/4/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 845 cấp ngày 14/12/2004
Hiện trú tại: Lầu 6, Số 32, ngõ 230, đường Tân Hưng, khóm 22, phường Đông Hưng, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487336 cấp ngày 23/12/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Long Châu, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

18. **Phan Ngọc Phương**, sinh ngày 05/6/1979 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo GKS số 222 cấp ngày 28/10/2004
Hiện trú tại: Số 13, đường Nhân Dũng, khóm 024, phường Nội Khanh, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8496573 cấp ngày 18/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Vĩnh Thuận, xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

19. **Nông Thị Bích Tiên**, sinh ngày 28/3/1987 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo GKS số 464 cấp ngày 16/10/1992
Hiện trú tại: Lầu 4, số 11, ngách 10 hẻm 244 đoạn 3 đường La Tư Phúc, khóm 008, phường Văn Thạnh, khu Trung Chánh, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327047 cấp ngày 05/3/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Phú 2, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

20. **Trần Tuyết Nhi**, sinh ngày 06/10/1989 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 5, quận 10, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 145 cấp ngày 13/10/1989
Hiện trú tại: Số 258, đường Tân Hưng, khóm 024, phường Ô Nhật, khu Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8366221 cấp ngày 02/8/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 289/10 Vĩnh Viễn, phường 5, quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

21. **Nguyễn Thị Thu Ngọc**, sinh ngày 12/06/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 662 cấp ngày 27/8/2018
Hiện trú tại: Số 7-18, hẻm 250, đường Kiên Hưng, khóm 001, phường Bảo Long, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5950015 cấp ngày 13/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Phong, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

22. **Khưu Thị Cái**, sinh ngày 29/4/1986 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 413 cấp ngày 27/4/1999
Hiện trú tại: Số 24, hẻm 118, đường Tiến Học, khóm 052, phường Vĩnh Phương, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5189968 cấp ngày 17/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm Biển Dước, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

23. **Lê Thị Thu Trang**, sinh ngày 27/4/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh
Hiện trú tại: Số 68 hẻm 18, đường Thượng Sơn 5, khóm 013, phường Tú Sơn, khu Đại Nhã, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7539085 cấp ngày 01/02/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cây Ninh, xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

24. **Lê Thị Kim Thúy**, sinh ngày 07/4/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh
Hiện trú tại: Số 764-1, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 015, thôn Bắc Khẩu, xã Hoa Đàm, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5097581 cấp ngày 03/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Lộc Ninh, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

25. **Nguyễn Từ Trăm Anh**, sinh ngày 01/4/1994 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang theo GKS số 197/2001 cấp ngày 03/9/2001
Hiện trú tại: Số 25 Đại kỳ Đầu, khóm 005, phường Thoại Sơn, khu Nội Môn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4418371 cấp ngày 06/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cây Me, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

26. **Dương Bích Tuyền**, sinh ngày 02/02/1999 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 172/2017 cấp ngày 24/4/2017
Hiện trú tại: Số 88, đường Đỉnh Tân, khóm 049, phường Quá Bì, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4199645 cấp ngày 22/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Huy Hết, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

27. **Danh Thị Ngọc Châu**, sinh ngày 09/3/1999 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Ngọc Hoa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 2450 cấp ngày 13/12/2018
Hiện trú tại: Số 82, đường Sĩ Phong, khóm 002, phường Sĩ Phong, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5846685 cấp ngày 24/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Ngọc Hoa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

28. **Lê Thị Diễm Hà**, sinh ngày 29/5/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh
Hiện trú tại: Số 16, hẻm 49, đường Thượng Võ, khóm 020, phường Văn Xương, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1527857 cấp ngày 23/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Lộc, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

29. **Trần Thị Kim Phượng**, sinh ngày 29/10/1996 tại Phú Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên theo GKS số 16 cấp ngày 11/01/1997
Hiện trú tại: Số 131 hẻm Trí Hưng, đường Sĩ Quán, khóm 004, phường Bắc Đầu, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9623954 cấp ngày 30/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố Phú Hiệp 3, thị trấn Hòa Hiệp Trung, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên

30. **Diệp Thị Hồng Thơ**, sinh ngày 16/4/1998 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Khánh Hòa, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo GKS số 422 cấp ngày 02/12/2003
Hiện trú tại: Số 14, hẻm 264, đường Tiến Hóa Bắc, khóm 005, phường Đỉnh Thố, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2505053 cấp ngày 17/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 10, xã Khánh Thuận, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

31. **Võ Thị Liễu**, sinh ngày 20/12/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 137 cấp ngày 24/9/2003
Hiện trú tại: Số 243 đường Kiên Quốc, khóm 012, phường Văn Hóa, khu Lộc Trúc, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5869875 cấp ngày 08/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Nguyên 1, xã Gia Bình, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

32. **Trần Thị Nhung**, sinh ngày 16/7/1988 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Thắng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 154 cấp ngày 13/8/1994
Hiện trú tại: Lầu 4-1, số 442, đoạn 1, đường Tùng Đức, khóm 001, phường Tùng Đức, khu bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4509076 cấp ngày 15/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

33. **Lê Thị Oanh**, sinh ngày 20/11/1988 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

Hiện trú tại: Số 16, hẻm 101, đường Trung Sơn, khóm 008, phường Phố Viên, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1636982 cấp ngày 20/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Hưng 2, xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

34. **Nguyễn Thị Thêm**, sinh ngày 11/6/1991 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ theo GKS số 11 cấp ngày 16/01/1992
Hiện trú tại: Số 19, hẻm 88, phố Long Kiều, khóm 012, phường Long Đàm, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1781798 cấp ngày 15/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 28C, tổ 4, khu vực 2, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ

35. **Phạm Thị Ái Châu**, sinh ngày 09/02/1986 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Huề, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 191 cấp ngày 27/8/1996
Hiện trú tại: Số 277, phố Đỉnh Niêm, khóm 006, thôn Đỉnh Niêm, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0093605 cấp ngày 03/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hạ, xã Tân Huề, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

36. **Đặng Thị Thu Hằng**, sinh ngày 30/10/1969 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Trần Phú Minh, huyện Phú Xuyên, Tp. Hà Nội theo GKS số 93/2019 cấp ngày 27/11/2019
Hiện trú tại: Số 18-9 Đại Đồn Liêu, khóm 009, phường Đại Cát, khu Hạ Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835639 cấp ngày 25/5/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên, Tp. Hà Nội

37. **Trần Mỹ Linh**, sinh ngày 20/10/1976 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 117 cấp ngày 22/6/2017
Hiện trú tại: Số 229, kỳ Cước, khóm 030, thôn Loan Kiều, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3577266 cấp ngày 27/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

38. **Huỳnh Như**, sinh ngày 10/01/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 26 cấp ngày 07/5/1998
Hiện trú tại: Số 35, hẻm 69, phố An Hòa, khóm 008, phường Thủy An, khu Đại Thụ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3903892 cấp ngày 15/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Hòa, xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

39. **Nguyễn Thị Chúc Ly**, sinh ngày 12/3/1993 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 10 cấp ngày 28/3/1994
Hiện trú tại: Số 43, phố Dân Hòa, khóm 021, phường Bảo An, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2699518 cấp ngày 09/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Lợi Đức, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

40. **Đặng Thị Kim Phụng**, sinh ngày 24/9/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ theo GKS số 262 cấp ngày 27/7/2002
Hiện trú tại: Số 501, phố Vĩnh Nhơn, khóm 023, phường Bát Quái, khu Nhơn Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6009949 cấp ngày 05/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 6, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ

41. **Nguyễn Thị Tuyết My**, sinh ngày 01/9/1989 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 320 cấp ngày 24/8/1993
Hiện trú tại: Số 9, hẻm 21, phố Trung Hòa, khóm 006, phường Lạc Sơn, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5634007 cấp ngày 24/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Ninh 2, thị trấn An Lạc Thôn, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

42. **Lê Thị Ngọc Quỳnh**, sinh ngày 10/02/1998 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 136/2003 cấp ngày 09/9/2003
Hiện trú tại: Số 11, phố Anh Thành 1, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2931218 cấp ngày 06/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Trảng Cỏ, xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

43. **Trần Thị Thanh Nhàn**, sinh ngày 02/8/1995 tại Tp. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 103 cấp ngày 16/8/1995
Hiện trú tại: Số 8, hẻm Bảo An, đường Trúc Lộc, khóm 001, thôn Trúc Lâm, xã Trúc Đường, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2535231 cấp ngày 28/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phước Hội B, xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

44. **Nguyễn Ngọc Giàu**, sinh ngày 04/9/1993 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 135/1994 cấp ngày 05/5/1994
Hiện trú tại: Số 43, đường Đỉnh Nam, khóm 006, phường Đỉnh Nam, khu Thanh Thủy, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2419063 cấp ngày 26/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Bình, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

45. **Lưu Diễm Phương**, sinh ngày 07/11/1986 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 3022 cấp ngày 09/01/1987
Hiện trú tại: Lầu 4, Số 28-1, ngõ 182, đường Quốc Khánh, khóm 014, phường Trùng Khánh, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B6528051 cấp ngày 13/4/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 98A, đường Đinh Tiên Hoàng, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

46. **Lê Thị Toàn**, sinh ngày 30/10/1992 tại Quảng Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh theo GKS cấp năm 1992
Hiện trú tại: Tầng 7, số 82, phố Phúc Tường, khóm 016, phường Thảo Khê, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458871 cấp ngày 06/12/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

47. **Trương Thị Hồng Đoan**, sinh ngày 01/01/1997 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo GKS số 3568/2017 cấp ngày 18/12/2017
Hiện trú tại: Số 1-41, đường Long Tỉnh, khóm 010, thôn Bảo Lực, xã Xa Thành, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4606908 cấp ngày 11/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

48. **Nguyễn Thị Mai Hương**, sinh ngày 27/8/1988 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo GKS số 149/2013 cấp ngày 30/12/2013
Hiện trú tại: Số 93, ngõ 85, phố An Xương, khóm 018, phường Châu Bắc, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8664573 cấp ngày 03/01/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Nam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

49. **Lê Thị Phúc**, sinh ngày 01/01/1993 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 147 cấp ngày 05/3/2012
Hiện trú tại: Lầu 3, số 37-5, đường Lập Quần, khóm 008, phường Điếm Trấn, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8772906 cấp ngày 27/12/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp

50. **Nguyễn Thị Kim Khuyên**, sinh ngày 26/6/1995 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 142 cấp năm 2007
Hiện trú tại: Số 1-4, ngõ 16, phố Nam Giang, khóm 013, phường Nhất Giáp, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4724534 cấp ngày 10/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

51. **Lê Thị Cẩm Tú**, sinh ngày 13/3/2000 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thoe GKS số 93 cấp ngày 11/4/2000
Hiện trú tại: Số 104, đường Dân Tộc, khóm 020, phường Ngọc Điền, khu Ngọc Tỉnh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5469739 cấp ngày 19/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

52. **Đặng Kim Ngân**, sinh ngày 11/11/1991 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Châu, huyện Vĩnh Châu (nay là phường 2, thị xã Vĩnh Châu), tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 265/2007 cấp ngày 03/4/2007
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 168, đường Phong Đông, khóm 011, phường Bắc Dương, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6463256 cấp ngày 12/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm Cà Lăng A, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

53. **Nguyễn Thị Minh**, sinh ngày 14/7/1982 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hiên Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh theo GKS số 58/2022 cấp ngày 22/3/2022
Hiện trú tại: Số 103 Thượng Nghĩa, khóm 008, thôn Thượng Nghĩa, xã Đại Bì, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2200759 cấp ngày 03/3/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hiên Vân, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

54. **Sơn Loan**, sinh ngày 13/3/1989 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 333 cấp ngày 03/10/1996
Hiện trú tại: Số 1-12 Hạ Trang Tử, khóm 001, phường Khoa Lí, khu Đông Sơn, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1872034 cấp ngày 23/10/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

55. **Tất Ngọc Oanh**, sinh ngày 25/01/1993 tại Tp. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 7, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 14 cấp ngày 29/01/1993
Hiện trú tại: Số 8, ngõ 112 Loan Kiều, khóm 016, thôn Loan Kiều, xã Trúc Khi, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2942889 cấp ngày 04/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 18 lô E, đường số 39, phường 10, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh

56. **Quách Thị Thúy**, sinh ngày 28/11/1975 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
Hiện trú tại: Số 112, ngõ 187, đường Trung Hưng, khóm 020, phường Đông Hưng, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5768214 cấp ngày 24/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

57. **Lê Thị Hồng Xuyến**, sinh ngày 29/02/1984 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Phường Trường Lạc, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 71-GKS cấp ngày 28/02/2005
Hiện trú tại: Số 13-1, ngõ Phúc Lợi, đoạn 2, đường Trường Long, khóm 005, phường Đầu Biện, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8513741 cấp ngày 13/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu Vực Tân Xuân, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

58. **Huỳnh Thị Mụi**, sinh ngày 06/4/1993 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Khánh Bình Tây Bắc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo GKS số 1061 cấp ngày 17/01/2005
Hiện trú tại: Tầng 6-1, số 86, đoạn 1, đường Văn Hóa, khóm 041, phường Thảo Nam, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4457189 cấp ngày 04/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

59. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 23/9/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, Tp. Cần Thơ theo GKS số 46/2002 cấp ngày 24/4/2006
Hiện trú tại: Số 65-14 Tây Hoa, khóm 004, phường Tây Giáp, khu Tướng Quân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4121945 cấp ngày 13/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, Tp. Cần Thơ

60. **Đoàn Thị Hồng Gấm**, sinh ngày 03/5/1997 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Mỹ An, huyện Tháp mười, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 380 cấp ngày 13/10/1997
Hiện trú tại: Số 163, ngõ 524, đoạn 2, đường Lộc Hòa, khóm 021, phường Liêu Thố, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5033325 cấp ngày 19/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp mười, tỉnh Đồng Tháp

61. **Trương Thị Hồng Lệ**, sinh ngày 18/01/1983 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo GKS số 194 cấp ngày 13/12/1989
Hiện trú tại: Tầng 8-2, số 173, phố Tân Đông Nhất, khóm 009, phường Tân Trang, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2231503 cấp ngày 23/10/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Ninh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

62. **Bùi Thị Gương**, sinh ngày 09/01/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 425 cấp ngày 12/8/1997
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 51, đường Tân Long, khóm 001, phường Cự Phổ, thị trấn Tân Phổ, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5081095 cấp ngày 04/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực An Thới 2, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

63. **Trần Bạch Phi Nga**, sinh ngày 01/10/1981 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thới Thuận, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 468 cấp ngày 06/9/2005
Hiện trú tại: Số 17-7, ngách 201, ngõ Nhân Tín, Khóm 032, phường Nhân Vũ, khu Nhân Vũ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229483 cấp ngày 02/6/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thới Thuận, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

64. **Lê Thị Diền**, sinh ngày 17/5/1982 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 236 cấp ngày 08/6/2009
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 3, phố Vũ Trí, khóm 014, phường Phúc Đông, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5619095 cấp ngày 05/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân An, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

65. **Đặng Thị Hồng Gấm**, sinh ngày 27/10/1994 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 416 cấp ngày 28/9/1998
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 143, phố Duy Tân, khóm 003, thôn Cửu Khơi, làng Cửu Như, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3930407 cấp ngày 19/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Bình Thạnh C, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

66. **Khưu Thị Ngọc Hà**, sinh ngày 05/5/1990 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 378 cấp ngày 28/9/1990
Hiện trú tại: Lầu 5, số 39, ngách 67, ngõ 38, phố Vĩnh Lạc, khóm 009, phường Vĩnh Lạc, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2373526 cấp ngày 13/2/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

67. **Nguyễn Anh Thư**, sinh ngày 22/01/1996 tại Tp. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 2, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 30/KS cấp ngày 02/02/1996
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 60, phố Quốc Hưng, khóm 007, phường Tân Xã, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1160682 cấp ngày 13/11/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 405/11/T4 Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh

68. **Nguyễn Thị Trầm Hương**, sinh ngày 01/01/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đại Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 808 ngày 02/10/1997
Hiện trú tại: Lầu 7, số 52, phố Vĩnh Phúc Tây, khóm 020, phường Đại Trí, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2089143 cấp ngày 23/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Thành, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

69. **Nguyễn Thị Thanh Phương**, sinh ngày 15/01/1986 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 186 cấp ngày 02/12/1995
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 1316, đường Văn Tâm Nam, khu Đại Lí, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0036119 cấp ngày 09/3/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 6, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

70. **Nguyễn Thị Mai**, sinh ngày 20/6/1978 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 275/2003 cấp ngày 28/8/2003
Hiện trú tại: Số 61, ngõ 593, đường Trung Hiếu, khóm 012, phường Minh Hòa, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004685 cấp ngày 30/11/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Phong, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

71. **Võ Trúc Phương**, sinh ngày 06/6/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trường Lạc, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 163 cấp ngày 10/8/1998
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 262, đường Trung Sơn, khóm 025, phường Thanh Liên, khu A Liên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5802351 cấp ngày 28/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Bình Thuận, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

72. **Đỗ Thị Diễm Trang**, sinh ngày 07/9/1991 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Thuận, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre theo GKS số 114/1992 cấp ngày 15/5/1992
Hiện trú tại: Lầu 5, số 56, ngõ 648, đoạn 2, đường Hưng Nhân, khóm 005, phường Đốc Hành, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3387298 cấp ngày 31/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Thuận, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre

73. **Nguyễn Thị Hà**, sinh ngày 09/9/1980 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 179/2018 cấp ngày 17/5/2018
Hiện trú tại: Số 113, phố Bảo Sơn 5, khóm 014, phường Bảo Sơn, khu Nam Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2461140 cấp ngày 05/01/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

74. **Trần Thị Thúy An**, sinh ngày 01/01/1993 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 112 cấp ngày 27/8/1999
Hiện trú tại: Số 80-2, đường Bảo An, khóm 013, phường Bảo Ninh, khu Vĩnh An, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6017631 cấp ngày 12/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Định Thành, xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

75. **Trương Thị Kim Ngân**, sinh ngày 16/02/1979 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 51 cấp ngày 11/4/2000
Hiện trú tại: Số 1-5, ngõ Hoán Long Tứ, khóm 004, phường Bát Gia, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913430 cấp ngày 14/3/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

76. **Phạm Thị Thu Hòa**, sinh ngày 25/5/1995 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương theo GKS số 54/1995 cấp ngày 01/9/1995
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 24, phố Bao Trung, khóm 015, phường Bảo Đức, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8158791 cấp ngày 11/7/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

77. **Lê Thị Thường**, sinh ngày 07/7/1976 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh theo GKS số 128 cấp ngày 08/7/1976
Hiện trú tại: Số 1507 Liêm Sử, khóm 002, phường Liêm Sử, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2120758 cấp ngày 16/8/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

78. **Huỳnh Thị Kim Đoan**, sinh ngày 16/5/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 115 cấp ngày 02/7/1998
Hiện trú tại: Số 45-22 Bạt Lạp, khóm 010, thôn Tạ Thố, xã Khẩu Hồ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4375887 cấp ngày 25/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

79. **Lê Thị Thanh**, sinh ngày 18/01/1986 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 373 cấp ngày 01/12/2021
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 1, thôn Thanh Diêu, khóm 008, phường Thanh Diêu, thị trấn Trúc Sơn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487368 cấp ngày 24/12/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

80. **Nguyễn Thanh Phiến**, sinh ngày 08/10/1988 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thới Hòa, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 100 cấp ngày 04/7/2009
Hiện trú tại: Số 550, đường Nghĩa Giáo, khóm 008, phường Đỉnh Trang, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2077379 cấp ngày 12/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu Vực Hòa An, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

81. **Trần Thị Như Ý**, sinh ngày 18/8/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 0195/2017 cấp ngày 24/5/2017
Hiện trú tại: Số 25, Tân Hòa Trang, khóm 004, thôn Tam Hòa, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3522881 cấp ngày 22/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

82. **Nguyễn Ngọc Uyên Khanh**, sinh ngày 01/3/1992 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 9, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 58/KS cấp ngày 03/3/1992
Hiện trú tại: Số 29, phố Nam Cảng, khóm 014, phường Cảng Càng, khu Tân Thị, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5466211 cấp ngày 18/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 10, quận 8, Tp. Hồ Chí Minh

83. **Vương Nguyễn Bình**, sinh ngày 27/02/1971 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 5, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 1641B cấp ngày 23/02/1971
Hiện trú tại: Lầu 3, số 10, phố Vĩnh Hoa Ngũ, khóm 013, phường Kiến Bình, khu An Bình, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8905142 cấp ngày 19/02/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 54/27 đường Chiến Lược, khu phố 13, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

84. **Nguyễn Thị Hải Yến**, sinh ngày 11/4/1989 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 194 cấp ngày 22/6/2011
Hiện trú tại: Số 100-2, đường Trung Ương, khóm 003, thôn Cửu Khung, xã Lâm Nội, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6217509 cấp ngày 08/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

85. **Lê Kim Anh**, sinh ngày 29/01/1998 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 14 cấp ngày 03/8/1999
Hiện trú tại: Số 43, đường Hoa Viên 1, khóm 006, phường Trình Hương, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3910117 cấp ngày 15/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

86. **Huỳnh Cẩm Thoa**, sinh ngày 09/8/1987 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 339/2017 cấp ngày 28/12/2017
Hiện trú tại: Số 119-1, ngõ Vĩnh Hưng, khóm 007, phường Trung Châu, khu Kì Tân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4283497 cấp ngày 30/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hỏa Tiến, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

87. **Nguyễn Thị Vui**, sinh ngày 23/01/1986 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình theo GKS số 37/ĐKL cấp ngày 11/6/2018
Hiện trú tại: Lầu 3-3, số 100, phố Quảng Châu, khóm 019, phường Phúc Dân, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5448162 cấp ngày 15/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đông Trà, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

88. **Phùng Thị Mộng Tuyền**, sinh ngày 27/11/1981 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 2559 cấp ngày 13/10/1987
Hiện trú tại: Số 153, đường Bì Giác, khóm 017, thôn Phúc Lạc, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4535104 cấp ngày 25/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

89. **Nguyễn Thị Oanh**, sinh ngày 16/7/1969 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 115 cấp ngày 07/8/1969
Hiện trú tại: Số 11, khóm 89, đường Trung Hoa, khóm 007, phường Thần Nông, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1580033 cấp ngày 08/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

90. **Trương Mãng Mãng**, sinh ngày 08/4/1990 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 411/II ngày 08/12/2006

Hiện trú tại: Số 285-1 Nam Châu, khóm 010, phường Nam Châu, khu Sơn Thượng, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1957010 cấp ngày 06/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

91. **Nguyễn Thị Tây**, sinh ngày 19/8/1992 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hải, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế theo GKS số 144 cấp ngày 28/8/1993
Hiện trú tại: Số 19, ngõ 176, phố Dân Hưởng, khóm 018, phường Khoa Viên, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0642848 cấp ngày 15/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Hải, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế

92. **Vũ Văn Phương**, sinh ngày 20/5/1989 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Phúc, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa theo GKS số 594/2008 cấp ngày 31/10/2008
Hiện trú tại: Số 482-3, đường Trung Chính, khóm 008, phường Tam Đa, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486936 cấp ngày 09/02/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Ngọc Uyên, Xã Tân Phúc, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

93. **Ngô Hồng Hạnh**, sinh ngày 15/8/1990 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 98 cấp ngày 12/5/1994
Hiện trú tại: Số 17, ngõ 39, phố Dân Tộc, khóm 003, thôn Quốc Tính, xã Quốc Tính, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4609050 cấp ngày 12/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

94. **Mai Thị Thúy Loan**, sinh ngày 21/12/1990 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Sơn, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang theo GKS số 457 cấp ngày 04/9/1995
Hiện trú tại: Số 42-2, đoạn 4, đường Trung Chính, khóm 009, thôn Bắc Sơn, xã Quốc Tính, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3054312 cấp ngày 24/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Thạnh 2, xã Long Hòa, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

95. **Đồng Thị Hà**, sinh ngày 24/12/1992 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng theo GKS số 103 cấp ngày 29/7/2003
Hiện trú tại: Số 12-2, ngõ Bắc, đường Văn An, khóm 014, phường Văn An, khu Di Đà, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229050 cấp ngày 30/5/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Phúc Xá, xã Đoàn Xá, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

96. **Nguyễn Thị Tuyết Vân**, sinh ngày 30/3/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, Tp. Cần Thơ theo GKS số 66 cấp ngày 29/4/1998
Hiện trú tại: Số 5-1, ngõ 9, đường Hằng Nam, khóm 020, phường Sơn Cước, thị trấn Hằng Xuân, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2270037 cấp ngày 12/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, Tp. Cần Thơ

97. **Trần Xi Múi**, sinh ngày 15/10/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước theo GKS số 328 cấp ngày 17/8/2017
Hiện trú tại: Số 460, đoạn 2, đường Trung Ương, khóm 001, phường Điền Trung, thị trấn Khê Hồ, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

98. **Lưu Thị Huế**, sinh ngày 02/7/2003 tại Lạng Sơn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo GKS số 225 cấp ngày 24/11/2005
Hiện trú tại: Số 31, ngõ 35, phố Tự Cường, khóm 006, phường Cẩm Thôn, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4068440 cấp ngày 30/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Phú Hòa, xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

99. **Phùng A Dính**, sinh ngày 12/9/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Sông Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 362/1990 cấp ngày 12/11/1990
Hiện trú tại: Số 1221, đoạn 4, phố Đông Quan, khóm 005, phường Khánh Phúc, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4316369 cấp ngày 06/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

100. **Vương Thị Lép**, sinh ngày 20/5/1976 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Hải, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 112 cấp ngày 09/10/1996
Hiện trú tại: Tầng 4, số 286, đoạn 2, Tân Bắc đại đạo, khóm 010, phường Phúc Cơ, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2706124 cấp ngày 08/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 4, quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

101. **Huỳnh Thị Như Quỳnh**, sinh ngày 15/01/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 05 cấp ngày 02/02/1999
Hiện trú tại: Tầng 13, số 15, ngõ 297, phố Kim Môn, khóm 041, phường Khê Phúc, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4003991 cấp ngày 10/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

102. **Văn Thị Ngọc Diễm**, sinh ngày 06/12/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 153 cấp ngày 26/8/1998
Hiện trú tại: Tầng 10, số 6-6, ngách 38, ngõ 467, phố Cảnh Tân, khóm 034, phường Cảnh Nam, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B7481139 cấp ngày 17/12/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

103. **Nguyễn Ngọc Trâm**, sinh ngày 12/10/1996 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 1562 cấp ngày 23/10/2002
Hiện trú tại: Tầng 4, số 32, phố Mãn Bình, khóm 001, phường Khê Châu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4402923 cấp ngày 11/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tây Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

104. **Tạ Thị Kim Tiền**, sinh ngày 18/02/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 03 cấp ngày 03/01/2017
Hiện trú tại: Tầng 5, số 35, ngõ 232, phố Hoa Tân, khóm 010, phường Đỉnh Nam, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3347144 cấp ngày 17/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

105. **Đỗ Thị Như Huyền**, sinh ngày 11/3/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 54/94 cấp ngày 10/12/1994
Hiện trú tại: Tầng 5, số 5, ngõ 168, đoạn 1, phố Thủy Nguyên, khóm 015, phường Tự Cường, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4959941 cấp ngày 13/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

106. **Trịnh Thị Hồng Ngân**, sinh ngày 05/6/1997 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 130 cấp ngày 20/3/2018
Hiện trú tại: Tầng 6, số 12, ngách 6, ngõ 122, đoạn 2, phố Đại Phong, khóm 004, phường Đông Bảo, khu Đàm Tử, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5838133 cấp ngày 26/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

107. **Vòng Lầy Dềnh**, sinh ngày 01/01/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 360/1989 cấp ngày 06/10/1989
Hiện trú tại: Số 21, ngõ 151, đoạn 1, phố Trung Hưng, khóm 027, phường Hưng Trân, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3359133 cấp ngày 17/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

108. **Trần Thị Như Ý**, sinh ngày 18/02/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 58/TPHT cấp ngày 30/10/2002
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 127, phố Long Giang, khóm 014, phường Long Phụng, trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3034053 cấp ngày 10/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

109. **Vũ Đức Duy**, sinh ngày 15/5/1989 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội
Hiện trú tại: Số 9, ngõ 373, phố Trung Hoa, khóm 012, phường Đỉnh Phố, trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8190970 cấp ngày 09/7/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 631/31/20 Lê Đức Thọ, phường 16, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh

110. **Dương Thị Thu**, sinh ngày 02/6/1981 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương theo GKS cấp ngày 21/5/1988
Hiện trú tại: Tầng 2, số 15, ngách 39, ngõ 93, phố Trữ Súc, khóm 008, phường Nhân Ái, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: B7671603 cấp ngày 21/3/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

111. **Trần Thị Minh Thư**, sinh ngày 06/10/2000 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS cấp ngày 06/11/2000
Hiện trú tại: Tầng 5, số 30, ngõ 100, phố Nhân Ái, khóm 012, phường Toàn Hưng, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5728965 cấp ngày 28/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

112. **Nguyễn Thị Luyên**, sinh ngày 14/10/1989 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương theo GKS số 88 cấp ngày 20/11/1989
Hiện trú tại: Số 43, phố Hoa Tường, khóm 033, thôn Đỉnh An, xã Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120058 cấp ngày 19/01/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cẩm Hoàng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

113. **Dương Thị Ngọc**, sinh ngày 01/7/1985 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang theo GKS cấp ngày 26/8/1985
Hiện trú tại: Tầng 5-2, số 157, phố Nhân Lạc, khóm 010, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8214204 cấp ngày 25/7/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Lam Cốt, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

114. **Phạm Minh Cẩm Tú**, sinh ngày 26/11/1986 tại Khánh Hòa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo GKS số 84 cấp ngày 17/4/1987
Hiện trú tại: Số 32-3, ngách 57, ngõ 12, đoạn 2, phố Nghiên Cứu Viện, khóm 020, phường Trung Nghiên, khu Nam Cảng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8925289 cấp ngày 20/3/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

115. **Võ Thị Thương**, sinh ngày 20/02/1992 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình theo GKS cấp ngày 27/9/2006
Hiện trú tại: Số 134, phố Nguyệt Mỹ, khóm 015, phường Tri Thành, khu Tín Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4042654 cấp ngày 19/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

116. **Trần Thị Diễm Lan**, sinh ngày 24/02/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 340 cấp ngày 30/9/1996
Hiện trú tại: Số 22-2, ngõ 99, đoạn 2, đường Điền Tâm, khóm 022, phường Phong Điền, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3134679 cấp ngày 31/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Hóa Thành 1, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

117. **Dương Thị Hồng Yến**, sinh ngày 29/12/1994 tại Tp. Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ theo GKS số 1151 cấp ngày 21/5/1994
Hiện trú tại: Số 19-37, ngõ Tam Đàm, khóm 002, phường Nguyên Đàm, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6143924 cấp ngày 15/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Lộc 1, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ

118. **Lê Ngọc Trân**, sinh ngày 17/8/1999 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường An Hòa, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ theo GKS số 293 cấp ngày 24/9/2001
Hiện trú tại: Số 21-28, Hậu Thố, khóm 002, phường Hậu Thố, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4516093 cấp ngày 17/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 147/1/11 đường Cách mạng Tháng 8, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

119. **Lý Quế Minh**, sinh ngày 20/5/1994 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ: quận Tân Thành) theo GKS số 89 cấp ngày 03/11/1994
Hiện trú tại: Tầng 5, số 252, Phố Xã Trung, khóm 011, phường Xã Viến, Khu Sỹ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4176807 cấp ngày 14/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 1, xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

120. **Nguyễn Thị Huệ**, sinh ngày 09/4/1986 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương theo GKS số 247 cấp ngày 17/7/2018
Hiện trú tại: Tầng 4, số 65, ngõ 104, đoạn 3, phố Đình Châu, khóm 010, phường Thủy Nguyên, khu Trung Chính, thành phố Đài Bắc
Hộ chiếu số: N2365972 cấp ngày 16/11/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ngõ 3, đường Nguyễn Đức Sáu, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

121. **Bùi Ngọc Quý**, sinh ngày 11/01/1994 tại TP. Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 131 cấp ngày 26/5/1998
Hiện trú tại: Số 22, đường Minh Lễ, khóm 020, phường Giai Hưng, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2044776 cấp ngày 05/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

122. **Mai Thị Thái**, sinh ngày 22/11/1985 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa theo GKS số 13 cấp ngày 17/02/2017
Hiện trú tại: Số 210, đường Tam Dân, khóm 003, thôn Trung Dân,

xã Bao Trung, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9802601 cấp ngày 11/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm Kim Sơn, xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

123. **Lê Thị Mỹ Diện**, sinh ngày 01/6/1989 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Ba Trinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 66 cấp ngày 26/3/2000
Hiện trú tại: Tầng 2, số 34, ngõ 122, đường Trung Sơn Nhất, khóm 015, phường Hằng Đức, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1095375 cấp ngày 30/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5b, xã Ba Trinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

124. **Ông Thị Hiền**, sinh ngày 01/01/1983 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 53 cấp ngày 26/5/2006
Hiện trú tại: Số 130, phố Hằng Công, khóm 005, phường Sơn Cước, thị trấn Hằng Xuân, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2228878 cấp ngày 14/7/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 9, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

125. **Huỳnh Ngọc Văn**, sinh ngày 19/3/1963 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 10, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 02/ĐKL cấp ngày 24/01/2003
Hiện trú tại: Tầng 5, số 24, phố Hạnh Phúc 15, khóm 018, phường Hạnh Phúc, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9151993 cấp ngày 22/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 06, đường số 32A, khu phố 1, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

126. **Nguyễn Hải Thịnh**, sinh ngày 27/11/1965 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Kim Phượng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên theo GKS số 59 cấp ngày 29/6/2007
Hiện trú tại: Tầng 2, số 219, đường Lâm Khẩu, khóm 006, phường Truy Hồ, khu Lâm Khẩu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9012807 cấp ngày 08/4/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xóm 5, xã Kim Phượng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

127. **Lâm Thị Đẹp**, sinh ngày 16/4/1979 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 6, ngách 9, ngõ 28, phố Dân Tộc, khóm 008, phường Dân Tộc, khu Tam Hiệp, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1827869 cấp ngày 07/6/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Biển Tây, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liệu, tỉnh Bạc Liêu

128. **Trần Mỹ Quyên**, sinh ngày 25/01/1998 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 353 cấp ngày 20/4/2004
Hiện trú tại: Số 18, đường Minh Đức, khóm 014, phường Tân Lộ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6089055 cấp ngày 28/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Hòa, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

129. **Vòng Lường Phồng**, sinh ngày 20/5/1994 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 0070 cấp ngày 01/3/1995
Hiện trú tại: Số 227, đoạn 3, phố Trung Sơn, khóm 016, phường Trung Sơn, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0465407 cấp ngày 05/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

130. **Nguyễn Ngân Hà**, sinh ngày 30/4/1998 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 59/98 cấp ngày 29/5/1998
Hiện trú tại: Số 320, đường Quân Phúc 18, khóm 036, phường Quân Công, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4137966 cấp ngày 09/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân An, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

131. **Phan Minh Cường**, sinh ngày 04/01/1988 tại Trà Vinh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 106 cấp ngày 12/4/2008
Hiện trú tại: Tầng 4, số 19, ngõ 128, đoạn 2, đường Trung Tân, khóm 018, phường Nhân Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913450 cấp ngày 14/3/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Cây Gáo, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

132. **Huỳnh Thị Đầy**, sinh ngày 27/9/1981 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 149 cấp ngày 16/5/2001
Hiện trú tại: Tầng 3, số 30, đường Khánh Lợi, khóm 020, phường Viên Nhơn, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263427 cấp ngày 29/12/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ Tân, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

133. **Vũ Thị Hải**, sinh ngày 19/01/1969 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Vạn Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng theo GKS số 139/2012 cấp ngày 11/10/2012
Hiện trú tại: Tầng 3, số 528, đoạn 1, phố Đông Hoa, khóm 017, quận Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7137411 cấp ngày 17/10/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Vạn Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

134. **Lâm Bích Sâm**, sinh ngày 19/12/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 324 cấp ngày 29/02/1995
Hiện trú tại: Tầng 2, số 23, đường Kiều Trung Tam, khóm 021, phường Phù Châu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5387300 cấp ngày 06/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hạnh, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

135. **Phan Thị Huyền Trang**, sinh ngày 16/4/1993 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An theo GKS cấp ngày 27/10/1993
Hiện trú tại: số 357, đường Trung Hưng, khóm 018, phường Bạch Ngọc, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0788510 cấp ngày 10/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Trung Long, xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

136. **Hoàng Thị Linh**, sinh ngày 18/5/1989 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh theo GKS cấp ngày 15/5/2000
Hiện trú tại: Tầng 2, số 1, ngõ 170, đường Dân Tộc, khóm 001, phường Phúc Lộc, quận Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159450 cấp ngày 16/12/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Đông Thắng, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

137. **Lồ Vểnh Dếnh**, sinh ngày 21/9/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bàu Hàm 1, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 317 cấp ngày 03/7/1990
Hiện trú tại: Tầng 10, số 57, phố Dân Hữu 12, khóm 014, phường Đại Nghiệp, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9408942 cấp ngày 07/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 26/2 khu 2, ấp Thuận An, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

138. **Dương Thị Thu Thảo**, sinh ngày 19/01/1996 tại Tp. Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 371 cấp ngày 09/8/2002
Hiện trú tại: Số 48, phố Bạch Cung, khóm 020, phường Tây An, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9675944 cấp ngày 26/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Tân Phước 1, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

139. **Nguyễn Thị Danh**, sinh ngày 18/9/1989 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh theo GKS số 471/2017 cấp ngày 22/12/2017

Hiện trú tại: Số 31, ngõ 45, phố Nghĩa Nam, khóm 012, phường Nhân Đức, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035283 cấp ngày 01/3/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

140. **Vũ Thị Thoa**, sinh ngày 07/02/1984 tại Bắc Kạn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn theo GKS số 46 cấp ngày 02/6/2010
Hiện trú tại: Số 62, ngách 83, ngõ 272, đoạn 2, đường Điền Tâm, khóm 006. phường Phong Điền, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231134 cấp ngày 18/8/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn Nà Mèo, xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

141. **Nguyễn Thị Yến**, sinh ngày 26/12/1992 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương theo GKS số 17 cấp ngày 25/3/1995
Hiện trú tại: Số 57, Hải Phương Tích, khóm 011, phường Trúc Vi, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8081379 cấp ngày 11/6/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 9, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

142. **Trần Thị Ngọc Ân**, sinh ngày 28/01/1983 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng theo GKS số 023 cấp ngày 18/5/1998
Hiện trú tại: Số 278, đường Tứ Duy, phường Tam Tinh, khóm 016, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229005 cấp ngày 30/5/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 288 Nguyễn Văn Cừ, phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng

143. **Diệp Hồng Ân**, sinh ngày 27/5/2004 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 67 cấp ngày 16/7/2004

Hiện trú tại: Số 62, ngõ 31, đường Trung Chính, khóm 001, ngõ Trung Chính, quận Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5353314 cấp ngày 05/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

144. **Diệp Thị Thùy Giang**, sinh ngày 14/10/2005 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 203 cấp ngày 28/12/2005
Hiện trú tại: Số 62, ngõ 31, đường Trung Chính, khóm 001, ngõ Trung Chính, quận Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5359100 cấp ngày 06/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

145. **Nguyễn Anh Tuấn**, sinh ngày 21/11/2010 tại Tp. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa theo GKS số 36 cấp ngày 04/8/2011
Hiện trú tại: Số 210, đường Tam Dân, khóm 003, thôn Trung Dân, xã Bao Trung, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7790794 cấp ngày 09/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

146. **Nguyễn Thị Huyền Trang**, sinh ngày 14/4/2005 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa theo GKS số 158 cấp ngày 06/12/2007
Hiện trú tại: Số 210, đường Tam Dân, khóm 003, thôn Trung Dân, xã Bao Trung, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7867240 cấp ngày 30/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

147. **Nguyễn Thị Thu Nguyệt**, sinh ngày 23/6/1996 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 77 cấp ngày 15/8/1997
Hiện trú tại: Số 51, phố Lộc Mai, khóm 014, thôn Lộc Phố,

xã Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3071783 cấp ngày 20/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tân Thạnh An, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

148. **Vương Kim Mỹ**, sinh ngày 01/11/1983 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 6, quận 11, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 218 cấp ngày 16/11/1983
Hiện trú tại: Số 1, ngách 66, ngõ 577, đoạn 3, phố Thành Thái, khóm 017, phường Thành Đức, khu Ngũ Cổ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3904966 cấp ngày 26/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 6, quận 11, Tp. Hồ Chí Minh

149. **Bùi Thị Huệ**, sinh ngày 03/8/1977 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Số 1-3, ngõ 10, đường Hoa Thành, khóm 002, phường Hạ Thành, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0630622 cấp ngày 08/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Tề Lỗ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

150. **Lê Thị Bích Hạnh**, sinh ngày 14/7/1979 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phước Lưu, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 1007 cấp ngày 20/9/1979
Hiện trú tại: Số 122-2 Trúc Lâm, khóm 004, thôn Trúc Lâm, xã Đồng La, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0596261 cấp ngày 16/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

151. **Nguyễn Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 14/11/1984 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trường Long, huyện Phong Điền, Tp. Cần Thơ theo GKS số 47/2007 cấp ngày 02/3/2007
Hiện trú tại: Số 421, phố Vĩnh Mỹ, khóm 002, phường Thụy Đường, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0469556 cấp ngày 03/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Trường Long, huyện Phong Điền, Tp. Cần Thơ

152. **Huỳnh Thị Ngọc Hà**, sinh ngày 02/10/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng nai theo GKS số 279 cấp ngày 14/10/1994
Hiện trú tại: Tầng 2, số 15, ngõ 136, đường Tam Dân, khóm 013, phường Phú Cẩm, khu Tùng Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4177300 cấp ngày 16/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Gia Canh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

153. **Lê Thị Huệ**, sinh ngày 15/02/1978 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 128 cấp ngày 10/5/1999
Hiện trú tại: Số 22, ngõ 361, phố Tân Minh, khóm 005, phường Châu Mỹ, khu Nội Hồ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1683242 cấp ngày 18/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

154. **Lê Thị Đào**, sinh ngày 04/6/1981 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 127 cấp ngày 10/5/1999
Hiện trú tại: Tầng 7, số 48, đoạn 2, phố Thủy Nguyên, khóm 010, phường Bạch Vân, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1683238 cấp ngày 18/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

155. **Lê Thị Minh**, sinh ngày 08/10/1996 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng theo GKS số 216/2017 cấp ngày 21/8/2017
Hiện trú tại: Số 22, ngõ 80, phố Ngọc Hưng Tây, khóm 011, phường Ngọc Thanh, TP. Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2213967 cấp ngày 29/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng

156. **Nguyễn Ngọc Đẹp**, sinh ngày 01/01/1986 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 565/2013 cấp ngày 25/12/2013

Hiện trú tại: Số 11, ngõ 250, đoạn 5, phố Nam Kinh Đông, khóm 027, phường Tân Tụ, khu Tùng Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9743757 cấp ngày 15/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

157. **Lương Thị Diệu Thúy**, sinh ngày 08/7/1993 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Quyết Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình theo GKS cấp ngày 30/7/1993
Hiện trú tại: Số 25, ngõ 352, đoạn 1, phố Giáp Hậu, khóm 013, phường Nghĩa Lý, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4475124 cấp ngày 22/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Quyết Tiến, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

158. **Tằng Cún Lìn**, sinh ngày 04/12/1981 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 127 cấp ngày 05/8/1982
Hiện trú tại: Tầng 5, số 158, đoạn 1, phố Tân Thi Ngũ, khóm 013, phường Khảm Đỉnh, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7734992 cấp ngày 07/3/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

159. **Lê Ngọc Như**, sinh ngày 18/4/1984 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 324/2017 cấp ngày 21/11/2017
Hiện trú tại: Số 11, ngách 67, ngõ 1360, đường Vĩnh An, khóm 013, phường Tây Phố, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5908854 cấp ngày 16/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

160. **Lê Thái Diễm Chi**, sinh ngày 10/8/1977 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ theo GKS số 244 cấp ngày 06/9/1986
Hiện trú tại: Tầng 2, số 25, ngõ 16, đường Đại Phong, khóm 025,

phường Đại Đồng, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7869551 cấp ngày 10/4/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

161. **Cao Thị Lan**, sinh ngày 13/7/1992 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thành, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 169 cấp ngày 10/10/2003
Hiện trú tại: Tầng 3, số 6, ngách 2, ngõ 47, phố Quý Dương, khóm 006, phường Điền An, quận Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3934624 cấp ngày 18/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

162. **Lương Thị Thùy Dung**, sinh ngày 22/7/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 575 cấp ngày 08/10/1997
Hiện trú tại: Số 4-29, ngõ Nam Đế Nhị, khóm 001, thôn Trương Thố, xã Xã Đầu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4377671 cấp ngày 19/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

163. **Tô Thị Mỹ Trang**, sinh ngày 22/4/1985 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo GKS số 2724 cấp ngày 26/4/1985
Hiện trú tại: Tầng 2, số 118, ngõ 128, đường Tam Dân, khóm 007, phường Thủy Nam, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036091 cấp ngày 09/3/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

164. **Nguyễn Thị Út Hết**, sinh ngày 19/5/1996 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 149 cấp ngày 06/7/2001
Hiện trú tại: Tầng 3, số 5, ngách 5, ngõ 81, đường Tự Cường Nam, khóm 018, phường Tân Hưng, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0976120 cấp ngày 04/01/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

165. **Trần Thị Kim Thoa**, sinh ngày 20/4/1982 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thới Long, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS cấp ngày 22/9/1986
Hiện trú tại: Tầng 3, số 1, ngách 8, ngõ 220, đường Trường An, khóm 003, phường Vĩnh Khang, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1914550 cấp ngày 05/6/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thới Long, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

166. **Phạm Thị Cẩm Lẹ**, sinh ngày 20/11/1990 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 249 cấp ngày 30/8/2018
Hiện trú tại: Số 46, Bát Thập Xích Kiều, khóm 004, thôn Phong Hồ, xã Tạo Kiều, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4192013 cấp ngày 23/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

167. **Nguyễn Thị Kiên**, sinh ngày 22/10/1986 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An theo GKS số 167 cấp ngày 03/7/2018
Hiện trú tại: Tầng 2, số 1, ngách 2, ngõ 235, phố Trung Nguyên, khóm 009, phường Trung Nguyên, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9308085 cấp ngày 08/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

168. **Vương Xuân Lan**, sinh ngày 20/10/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Tây, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 0102 cấp ngày 27/3/1995
Hiện trú tại: Số 166, đoạn 2, đường Vĩnh Hưng, khóm 006, thôn Đông Ninh, xã Vĩnh Tịnh, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: B8703213 cấp ngày 14/11/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

169. **Lê Huỳnh Ngọc Như**, sinh ngày 30/8/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Thành, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 196/2004 cấp ngày 26/8/2004
Hiện trú tại: Số 160, đoạn 4, đường Trung Hưng, khóm 007, phường Lê Sơn, khu Hòa Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3137318 cấp ngày 04/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

170. **Trần Thị Liễu**, sinh ngày 19/3/1974 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo GKS số 764 cấp ngày 27/3/1974
Hiện trú tại: Số 216, ngõ 456, đoạn 5, phố Hoàn Bắc, khóm 014, phường Tân Quốc, TP. Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835867 cấp ngày 28/6/2017 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng

171. **Đặng Thị Hồng Son**, sinh ngày 26/12/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Tây, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 235 cấp ngày 26/8/2003
Hiện trú tại: Số 20, ngõ 367, phố Đức Minh, khóm 009, phường Đức Long, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6618408 cấp ngày 12/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

172. **Tsan Thế Lan**, sinh ngày 28/7/1996 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 111 cấp ngày 05/4/2000
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 95, đường Hoa Cương, khóm 009, phường Hoa Cương, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0182579 cấp ngày 18/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

173. **Phan Thị Huỳnh Linh**, sinh ngày 09/01/1983 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 26 cấp ngày 12/02/2001
Hiện trú tại: Số 8, ngách 28, ngõ 61, đoạn 1, phố Thành Tây, khóm 002, phường Thành Nam, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6236612 cấp ngày 24/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp An Bình, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

174. **Huỳnh Thị Diễm**, sinh ngày 16/4/1994 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Yên, huyện An Biên (nay là huyện U Minh Thượng), tỉnh Kiên Giang theo GKS số 69 cấp ngày 23/02/2007
Hiện trú tại: Số 132, đoạn 4, đường Trung Chính, khóm 004, thôn Bắc Sơn, xã Quốc Tính, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3127639 cấp ngày 21/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thanh Bình, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

175. **Trần Thị Thảo Ngân**, sinh ngày 05/4/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 67 cấp ngày 09/8/1999
Hiện trú tại: Số 36, ngõ 12, phố Khánh Công, khóm 003, thôn Gia Lão, xã Phân Viên, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2716932 cấp ngày 13/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 472, lô D, KDC, khóm 4, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

176. **Lu Thiếu Ái**, sinh ngày 07/10/1982 tại Tp. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 135 cấp ngày 01/11/1982
Hiện trú tại: Số 51, ngõ 56, đường Thuận Lợi, khóm 008, thôn Chuyên Liêu, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3386350 cấp ngày 30/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 320/4, đường Gò Dầu, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh

177. **Phan Thị Thùy**, sinh ngày 10/01/1995 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 18 cấp ngày 23/01/1995
Hiện trú tại: Số 26, ngõ 151, đường Phục Quốc, khóm 017, phường Thái Hưng, thị trấn Lộc Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5542843 cấp ngày 29/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

178. **Lê Thị Hồng Hạnh**, sinh ngày 30/11/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thới, huyện Phong Điền, Tp. Cần Thơ theo GKS số 505 cấp ngày 31/8/2018
Hiện trú tại: Tầng 8, số 19, ngách 1, ngõ 172, đoạn 2, đường Đông Đại, khóm 006, phường Võ Lăng, khu Bắc, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6235727 cấp ngày 29/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Long A, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, Tp. Cần Thơ

179. **Nguyễn Thị Như Hà**, sinh ngày 21/9/1972 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Hiện trú tại: Tầng 10-10, số 55, ngõ 592, phố Kiến Khang Tam, khóm 006, phường Bình Thông, khu An Bình, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1914871 cấp ngày 27/6/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 3/30 Thích Quảng Đức, phường 3, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

180. **Lê Hồng Phỉ**, sinh ngày 31/12/1983 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ theo GKS số 316 cấp ngày 11/6/2012
Hiện trú tại: Số 8, ngách 45, ngõ 98, đoạn 5, đường Phủ An, khóm 004, phường Khê Đông, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6491432 cấp ngày 20/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ

181. **Trần Thị Học**, sinh ngày 30/12/1975 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Lộc, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ theo GKS số 157 cấp ngày 09/11/2005
Hiện trú tại: Số 355, đoạn 2, đường Sùng Văn, khóm 002, thôn Khẩu Hồ, xã Khẩu Hồ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913726 cấp ngày 26/3/2018 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hưng, xã Thạnh Lộc, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ

182. **Lê Thị Kim Ngân**, sinh ngày 09/4/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 133 cấp ngày 26/8/1996
Hiện trú tại: Số 216 Khanh Tử Khẩu, khóm 002, thôn Thượng Khanh, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1560093 cấp ngày 19/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Chánh, xã Hiệp Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

183. **Hồ Thị Mão**, sinh ngày 15/7/1987 tại Thừa Thiên Huế Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Xã Vinh Thái, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế theo GKS số 123/2017 cấp ngày 05/10/2017
Hiện trú tại: Số 65, ngách 38, ngõ 91, đoạn 1, đường Trung Hưng, khóm 006, phường Nội Định, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0646383 cấp ngày 24/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Vinh Thái, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế

184. **Bùi Thị Lân**, sinh ngày 02/11/1972 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên
Hiện trú tại: Số 13, phố Đại Trí, khóm 015, phường Ngọc Điền, khu Ngọc Tỉnh, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2120490 cấp ngày 20/02/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

185. **Trần Thị Hoài Thương**, sinh ngày 04/10/1996 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 72 cấp ngày 13/5/2008
Hiện trú tại: Số 3-8, ngõ Tây Môn, đường Đông Lan, khóm 014, phường Hạ Tân, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035171 cấp ngày 01/3/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu 1, thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

186. **Lý Minh Tú**, sinh ngày 12/10/1984 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 1321 cấp ngày 19/10/1984
Hiện trú tại: Số 138 Lư Trúc Câu, khóm 005, phường Tam Quang, Khu Bắc Môn, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0087377 cấp ngày 10/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

187. **Trịnh Thị Hương**, sinh ngày 13/8/1982 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Xã Nhân Hòa, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên theo GKS số 44 cấp ngày 16/3/2009
Hiện trú tại: Số 38, đường Trung Hưng, khóm 010, phường Đông Hưng, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1572380 cấp ngày 10/11/2015 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 1, phường Sài Đồng, quận Long Biên, Tp. Hà Nội

188. **Võ Thị Ngọc Minh**, sinh ngày 21/7/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 15 cấp ngày 16/01/2008
Hiện trú tại: Số 706-3, đường Văn Hoá, khóm 014, phường Bát Đức, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: B7761749 cấp ngày 20/3/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 6, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

189. **Tằng Thị Thu Thủy**, sinh ngày 15/11/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Bảo, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 34 cấp ngày 23/01/1992
Hiện trú tại: Số 706-3, đường Văn Hóa, khóm 014, phường Bát Đức, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8190524 cấp ngày 09/7/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Hạnh, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

190. **Bùi Thị Lan Hương**, sinh ngày 01/6/1993 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương theo GKS số 14 cấp ngày 14/6/1993
Hiện trú tại: Số 14, phố Tự Cường, khóm 015, phường Đại Vinh, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0069914 cấp ngày 30/6/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

191. **Nguyễn Thị Mơ**, sinh ngày 25/9/1988 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang theo GKS số 148/2013 cấp ngày 05/4/2013
Hiện trú tại: Số 8-1, ngõ 150, đường Bảo Sơn, khóm 027, phường Cao Phong, khu Đông, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5824637 cấp ngày 01/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

192. **Lầu Thị Kim An**, sinh ngày 27/7/1988 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 0786 cấp ngày 16/9/1994
Hiện trú tại: Số 60 Khê Vĩ, khóm 006, phường Khê Mỹ, khu Thiện Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3485315 cấp ngày 15/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

193. **Tô Ánh Nguyệt**, sinh ngày 24/12/1970 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 5, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS cấp ngày 29/12/1970
Hiện trú tại: Số 66 Quý Xá, khóm 004, phường Quý Xá, thị trấn Bố Đại, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232540 cấp ngày 11/9/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 45/81, Bình Tân, Phường 7, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh

194. **Hoàng Ngọc Mai**, sinh ngày 12/4/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 20000113 cấp ngày 15/7/1995
Hiện trú tại: Số 40, ngõ 2, đường Thanh Tam, khóm 017, phường Nhật Nam, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8788877 cấp ngày 10/3/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Phong, xã Hàng Gòn, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

195. **Châu Thị Thí Duy**, sinh ngày 25/4/1988 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An theo GKS số 2011 cấp ngày 21/10/1988
Hiện trú tại: Số 210, phố Tân Khang, khóm 005, phường Tân Thái, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002634 cấp ngày 11/7/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An

196. **Nguyễn Kim Nguyên**, sinh ngày 30/9/1992 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh theo GKS số 68/1992 cấp ngày 21/10/1992
Hiện trú tại: Số 9-12, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 001, phường Mạnh Xuân, Khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9366896 cấp ngày 08/8/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cách Bi, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

197. **Nguyễn Thị Bích Ngọc**, sinh ngày 18/6/1999 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh theo GKS số 263 cấp ngày 29/9/2016
Hiện trú tại: Số 337, đoạn 1, đường Phúc Tường, khóm 004, phường Luân Bình, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4453697 cấp ngày 02/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

198. **Nguyễn Thị Ngọc Ánh**, sinh ngày 17/11/1998 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Giáo Rồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 23 cấp ngày 24/4/2000
Hiện trú tại: Số 17, ngõ 130, đoạn 5, đường Giáp Hậu, khóm 016, phường Đại Đông, khu Ngoại Phố, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4928876 cấp ngày 06/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Giáo Rồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

199. **Đinh Mỹ Thoa**, sinh ngày 20/6/1994 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo GKS số 519/2007 cấp ngày 28/8/2007
Hiện trú tại: Tầng 12, số 66-7, đường Công Viên, khóm 004, phường Trung Sơn, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6057862 cấp ngày 26/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

200. **Giáp Thị Yến**, sinh ngày 20/02/1993 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo GKS cấp ngày 30/02/1993
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 166, đường Tây Toàn, khóm 011, thôn Toàn Hưng, Xã Thần Cảng, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: B7134959 cấp ngày 30/10/2012 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

201. **Đặng Thị Thu Trúc**, sinh ngày 26/4/1987 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 361 cấp ngày 05/12/2012
Hiện trú tại: Số 606, đoạn 2, đường Tam Dân, khóm 029, phường Quả Lâm, khu Đại Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2461333 cấp ngày 12/01/2022 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Thành, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

202. **Trần Thị Diễm Thi**, sinh ngày 20/6/1996 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 347 cấp ngày 09/9/1996
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 45, đoạn 2, đường Đăng Sơn, khóm 003, thôn Thành Công, xã Khê Châu, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4125875 cấp ngày 06/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

203. **Võ Thùy Quyên**, sinh ngày 21/01/1999 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo GKS số 88 cấp ngày 23/8/1999
Hiện trú tại: Tầng 10, số 403, đường Nội Thố, khóm 015, phường Sơn Đính, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3935891 cấp ngày 22/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Thạnh Phước, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

204. **Võ Quốc Anh**, sinh ngày 27/10/2006 tại Đắk Lắk — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo GKS số 173 cấp ngày 06/12/2006
Hiện trú tại: Tầng 10-16, số 330, đoạn 2, đường Trung Hoa, khóm 016, phường Nhân Nghĩa, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6185581 cấp ngày 17/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

205. **Ngô Thị Hồng**, sinh ngày 19/8/1976 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 62 cấp ngày 08/5/1996
Hiện trú tại: Số 2-9, ngõ 825, đoạn 3, đường Chương Nam, khóm 001, phường Vĩnh Phong, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056511 cấp ngày 14/02/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

206. **Nguyễn Thị Yến Thanh**, sinh ngày 09/10/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 354 cấp ngày 03/6/1994
Hiện trú tại: Số 82, phố Quang Hoa, khóm 015, phường Tây Lâm, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8766467 cấp ngày 26/12/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

207. **Đỗ Kim Cương**, sinh ngày 06/4/1998 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu theo GKS số 262 cấp ngày 01/9/2005
Hiện trú tại: Số 18, phố Minh Tinh, khóm 012, phường Thu Sơn, khu Tân Hưng, Tp. Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4008550 cấp ngày 09/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp 12, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

208. **Nguyễn Thị Huỳnh Dao**, sinh ngày 27/7/1995 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 364 cấp ngày 12/9/2002
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 19, đường Thông An, khóm 005, phường Thông An, khu Đại An, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5647366 cấp ngày 25/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

209. **Lâm Yến Châu**, sinh ngày 01/01/1990 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Lạc Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 136 cấp ngày 14/4/2005
Hiện trú tại: Số 33, ngõ 630, đường Trung Hoa, khóm 016, thôn Hòa Mục, xã Trung Phố, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B7943111 cấp ngày 31/5/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Lạc Hòa, huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

210. **Ông Xuân Bích**, sinh ngày 12/6/1995 tại Tp. Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 13, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh theo GKS số 110/HT cấp ngày 16/6/1995
Hiện trú tại: Tầng 9, số 101-1, đoạn 4, đường Trùng Tân, khóm 020, phường Phúc Chỉ, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4191364 cấp ngày 27/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Số 217/20/30, đường Bà Hôm, phường 13, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh

211. **Lê Yến Nhi**, sinh ngày 14/5/1999 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 223 cấp ngày 15/12/2003
Hiện trú tại: Tầng 8, số 10, ngõ 242, đường Văn Hóa, khóm 021, phường Võng Liêu, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5837253 cấp ngày 28/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Đức, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

212. **U Quốc Duyên**, sinh ngày 15/02/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai theo GKS số 354 cấp ngày 28/8/1995
Hiện trú tại: Số 355, đoạn 3, đường Trung Phong, khóm 004, phường Đại Hương, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2822304 cấp ngày 14/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

213. **Hỷ Chánh Cú**, sinh ngày 01/4/1982 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo GKS số 830 cấp ngày 20/7/2018
Hiện trú tại: Số 50-3, khóm 003, thôn Lão Đằng, khu Đông, TP. Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2095910 cấp ngày 28/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 2/53, khu phố Hải An, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

214. **Hoàng Thị Phương Thảo**, sinh ngày 10/02/1990 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo GKS số 21/2017 cấp ngày 27/02/2017
Hiện trú tại: Tầng 8-2, số 86, đường Hậu Sinh, khóm 016, phường Trường Hưng, khu Lồ Trúc, Thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232872 cấp ngày 24/9/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

215. **Lê Thị Hương**, sinh ngày 16/3/1993 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo GKS số 191.KS cấp ngày 31/12/1997
Hiện trú tại: Tầng 2, số 197, đường Xuân Hoàng, khóm 004, phường Lão Sư, khu Đại Đồng, Tp. Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2201078 cấp ngày 19/4/2020 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Đội 6, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

216. **Trần Thị Ngọc Hân**, sinh ngày 13/3/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thới Long, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ theo GKS số 272 cấp ngày 10/4/2000
Hiện trú tại: Số 23, ngách 31, ngõ 540, đường Vĩnh Phương, khóm 010, phường Đông Phương, thành phố Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6247796 cấp ngày 13/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Khu vực Long Thành, phường Long Hưng, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ

217. **Bùi Thị Hằng**, sinh ngày 06/11/1985 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo GKS số 313 cấp ngày 25/9/1986
Hiện trú tại: Số 1-10, đường Đại Tân, khóm 004, thôn Tân Thủy, xã Bộ Diêm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1885534 cấp ngày 22/10/2019 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Tổ 9, ấp 2, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

218. **Cao Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 18/4/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo GKS số 89/1997 cấp ngày 19/5/1997
Hiện trú tại: Tầng 3, số 151, xóm 009, thôn Thanh Thủy, thị trấn Nam Can, huyện Liên Giang, tỉnh Phúc Kiến, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364499 cấp ngày 25/5/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thuận An, xã Truông Mít, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

219. **Ngô Thị Huyền Trân**, sinh ngày 18/5/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 69 cấp ngày 24/6/1999
Hiện trú tại: Số 47, đường Tam Thập Bác, khu Công Nghiệp, khóm 019, phường Hiệp Hòa, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6033761 cấp ngày 02/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Mỹ 1, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

220. **Võ Thị Tuyết Nhung**, sinh ngày 26/8/1991 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang theo GKS số 946 cấp ngày 05/10/1992
Hiện trú tại: Số 35, phố Cảnh Long, khóm 034, phường Sơn Đỉnh, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9860473 cấp ngày 25/11/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Sơn Hòa, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

221. **Phạm Thị Bích Đang**, sinh ngày 15/6/1991 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Bình, huyện Long Mỹ, tỉnh Cần Thơ theo GKS số 977 cấp ngày 18/9/1998
Hiện trú tại: Số 93, phố Đỉnh Tân, khóm 019, phường Đông Liêu, thị trấn Khê Hồ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0745507 cấp ngày 15/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Bình Tân, xã Long Bình, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

222. **Cao Thị Nhi**, sinh ngày 01/01/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang theo GKS số 260/TP cấp ngày 07/9/2011
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 437, phố Thành Chương Nhị, khóm 015, phường Trung Hiếu, khu Trung Lịch, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487370 cấp ngày 24/12/2021 tại VP KTVH Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Lợi, xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

223. **Hỷ Kỳ Phềnh**, sinh ngày 25/11/1992 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hắc Dịch, huyện Châu Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo GKS số 275 cấp ngày 29/7/1994
Hiện trú tại: Số 70, ngõ 57, đường Đại Đồng, khóm 037, thôn Trung Chính, làng Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9957943 cấp ngày 06/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Phú Lộc, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

224. **Đặng Thị Thầm**, sinh ngày 15/02/1993 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng theo GKS số 90 cấp ngày 02/5/2008
Hiện trú tại: Số 18, Ngoại Phố, khóm 006, phường Ngoại Phố, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1555561 cấp ngày 16/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Lợi Đức, xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

225. **Nguyễn Thị Thúy Liễu**, sinh ngày 18/5/2000 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 107 cấp ngày 28/5/2001
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 291, đoạn 1, đường Trung Ương, xóm 013, phường Nhật Hòa, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4955322 cấp ngày 10/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Thạnh Lợi 1, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, Tp. Cần Thơ

226. **Đỗ Thị Kim Thanh**, sinh ngày 01/01/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp theo GKS số 112/1996 cấp ngày 20/8/1996
Hiện trú tại: Số 110, phố Nam Cảng, khóm 007, phường Nam Cảng, khu Hương Sơn, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0283997 cấp ngày 07/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Long Định, xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

227. **Võ Thị Trúc Hà**, sinh ngày 12/9/1995 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Thành, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long theo GKS số 50 cấp ngày 23/7/2001
Hiện trú tại: Số 56, Song Liên Đàm, khóm 008, thôn Vy Đầm, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4402854 cấp ngày 11/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Ấp Tân Biên, xã Tân Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

228. **Mai Thị Thu Hồng**, sinh ngày 20/01/1993 tại Bình Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Bình Thành, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định theo GKS số 34 cấp ngày 22/4/1993
Hiện trú tại: Số 639, đoạn 2, đường Trung Hưng, khóm 006, thôn Vạn Huệ, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9622003 cấp ngày 27/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Xã Bình Thành, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.